TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP.PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 157/2024/QĐST-HNGĐ	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 24 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 634/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Công T - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số F B, khu phố D, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Hồ Thị Kim T1 - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số G T, khu phố A, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 không đoàn tụ mà đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 tự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003213 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận. Ông Trần Công T và bà Hồ Thị Kim T1 đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- UBND phường ĐH, Tp. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (Số 121, ngày 26/7/2019);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hồng